

Bản án số: 43/2020/HNGĐ-ST
Ngày 24 - 12 - 2020
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PT- THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà **Đặng Thị Bích Loan**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà **Trần Thị Thanh**
Ông **Đàm Văn Chung**
- *Thư ký phiên toà:* Bà **Ngô Thị Mơ**, Thư ký Toà án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tham gia phiên toà:*
Bà **Khuất Thị Mỹ Dung** - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 238/2020/TLST- HNGĐ ngày 13 tháng 10 năm 2020 về việc Tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 53/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày 09 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Khuất Duy C, sinh năm 1984; có mặt
Địa chỉ: Thôn Trạch Lôi, xã TML, huyện PT, Thành phố Hà Nội
- *Bị đơn:* Chị Đặng Thị O, sinh năm 198; có đơn xét xử vắng mặt
Địa chỉ: Thôn Bãi Cháy, xã VH, huyện PT, Thành phố Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn và các bản tự khai tiếp theo tại Toà án, Anh Khuất Duy C trình bày: Anh và Chị Đặng Thị O đăng ký kết hôn tại UBND xã TML, huyện PT, Thành phố Hà Nội vào ngày 20/04/2020, trên cơ sở được tự do tìm hiểu và tự nguyện đăng ký kết hôn, nhưng chưa tổ chức cưới. Sau khi đăng ký kết hôn được một thời gian, anh và chị O có thuê nhà để bán hàng ăn sáng (bán phở) ở tại thôn Đoàn Kết, xã CĐ, thị xã ST và chị O và anh sống chung cùng nhau tại đây, nhưng chỉ được thời gian ngắn thì xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng về quan điểm sống dẫn đến vợ chồng không hòa hợp được với nhau và thường xảy ra cãi nhau, đã nhiều lần chị O bỏ đi, sau đó lại về xin lỗi anh và vợ chồng lại sống chung nhưng chỉ được thời gian ngắn vợ chồng xảy ra cãi nhau. Lần cuối

cùng chị O bỏ đi từ ngày 26/6/2020 đến nay không về sống chung cùng anh nữa. Anh xác định tình cảm vợ chồng không còn, anh và chị O không thể sống chung cùng nhau được nên anh đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị O.

+ Về con chung: Không có

+ Về tài sản chung và nợ: Không có.

Tại bản tự khai ngày 21/10/2020, Chị Đặng Thị O trình bày: Chị và Anh Khuất Duy C tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã TML, huyện PT vào ngày 20/04/2020. Trong thời gian sống chung cùng anh C chị thấy không phù hợp về lối sống, tư chất và tình cảm nên chị và anh C sống ly thân nhau từ ngày 17/7/2020, đã được hòa giải nhưng không thành. Đến nay tình cảm đã rạn nứt nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn.

+ Về con chung: Không có

+ Về tài sản chung: Sau khi kết hôn chị và anh C có mở cửa hàng ăn ở xóm 4, thôn Đoàn Kết, xã CĐ, thị xã ST, Thành phố Hà Nội, chị có góp vốn 50.000.000đ (*Năm mươi triệu đồng*) đưa cho anh C để mở quán và hiện nay quán này vẫn do anh C sử dụng. Nay chị không có nhu cầu sử dụng nên anh C đã trả cho chị 40.000.000đ, còn 10.000.000đ chị yêu cầu anh C trả cho chị.

+ Về nợ: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ cho Chị Đặng Thị O văn bản tố tụng là Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng chị O vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Ngày 21/10/2020, Tòa án nhân dân huyện PT có công văn yêu cầu Chị Đặng Thị O làm đơn phản tố về việc yêu cầu Anh Khuất Duy C trả chị số tiền 10.000.000đ, nhưng chị O không có ý kiến gì.

Ngày 02/12/2020, Tòa án nhận được đơn xin xét xử vắng mặt của Chị Đặng Thị O. Nội dung: chị O không yêu cầu giải quyết về số tiền 10.000.000đ và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt chị.

Tại phiên tòa, Anh Khuất Duy C giữ nguyên quan điểm đề nghị được ly hôn Chị Đặng Thị O vì xác định tình cảm vợ chồng không còn, giữa anh và chị O không thể tiếp tục cuộc sống chung cùng nhau được. Vì vậy, anh tha thiết đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị O.

+ Về con chung: Không có.

+ Tài sản chung: Thời gian chị O về sống chung cùng anh có đưa cho anh 50.000.000đ để góp vốn mở cửa hàng bán phở, sau đó vợ chồng anh cùng kinh doanh bán hàng, được một thời gian vợ chồng mâu thuẫn, chị O bỏ đi không làm nữa nên anh và chị O

đã tính toán trừ khấu hao tài sản mua sắm thì anh trả cho chị O số tiền 40.000.000đ, chị O đồng ý và đã nhận đủ tiền. Tuy nhiên, tại Tòa án chị O lại yêu cầu anh trả số tiền 10.000.000đ anh không đồng ý nên sau đó chị O không yêu cầu nữa. Việc chị O không yêu cầu về tài sản là phù hợp nên anh không có ý kiến gì.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Thành phố Hà Nội tại phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn là đúng pháp luật, bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình. Việc xác định quan hệ pháp luật và tư cách người tham gia tố tụng là đúng pháp luật. Thời hạn chuẩn bị xét xử đảm bảo, việc chuyển hồ sơ, cấp tổng đạt văn bản tố tụng đúng pháp luật.

Về nội dung: Áp dụng Điều 51, 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận đơn khởi kiện của nguyên đơn, cho anh Khuất Duy C và Chị Đặng Thị O được ly hôn. Về con chung: Không có; Về tài sản chung và nợ: Không có.

Về án phí: Anh C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được kiểm tra công khai tại phiên tòa; Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PT, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện PT thụ lý vụ án theo đơn khởi kiện của anh Khuất Duy C và đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng theo quy định của pháp luật đối với các bên đương sự trong vụ án. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ trình tự tố tụng và đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho chị Đặng Thị O, nhưng tại các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, chị O đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Vì vậy, căn cứ Điều 220 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện PT ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử. Tại phiên tòa, chị O vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt đối với Chị Đặng Thị O.

[2] Về nội dung: Anh Khuất Duy C và chị Đặng Thị O kết hôn hợp pháp, đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TML, huyện PT vào ngày 20/04/2020. Quá trình sống chung anh C và chị O đã xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân được hai bên xác nhận do không hợp nhau, nên vợ chồng sống chung thời gian ngắn đã xảy ra mâu thuẫn và cả hai đều cảm nhận vợ chồng sống chung không có hạnh phúc. Vì vậy, vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 7 năm 2020 đến nay không ai quan tâm đến ai nữa nên anh C và chị O đều đề nghị được ly hôn.

Quá trình giải quyết vụ án tại Tòa án cũng như tại phiên tòa, anh C xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn chị O. Chị O vắng

mặt tại phiên tòa, nhưng trong quá trình giải quyết vụ án, chị O xác nhận chị và anh C sống chung không hợp nhau về cách sống và vợ chồng không có tình cảm nên đồng ý ly hôn anh C.

Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa anh C và chị O đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không tồn tại, mục đích của hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử chấp nhận đơn khởi kiện của anh C đối với chị O.

- Về con chung: Không có
- Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- Về nợ: Anh C và chị O đều xác định không có.

[3] Về án phí: Anh C phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 147, khoản 1 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26, khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án .

Xử:

- + Anh Khuất Duy C được ly hôn chị Đặng Thị O
- + Về con chung: Không có
- + Về tài sản chung: Chị O không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.
- + Về nợ: Không có
- Về án phí: Anh Khuất Duy C phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003283 ngày 13/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện PT, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 271, Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự: Anh Khuất Duy C có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Chị Đặng Thị O có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- THADS huyện PT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Bích Loan

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nơi nhận

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện PT;
- THADS huyện PT;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đặng Thị Bích Loan

